

Số: 1048/2023/QĐST-DS

Thành phố Thủ Đức, ngày 13 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 211/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng X.

Địa chỉ trụ sở chính: phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Quang N, sinh năm: 1981.

(Văn bản ủy quyền 49/2022/EIBQ10/GUQ-GD ngày 19/12/2022)

Bị đơn: Bà Lê Thị Hồng Nh, sinh năm: 1999.

Địa chỉ phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng X và bà Lê Thị Hồng Nh cùng xác nhận tính đến ngày 05/4/2023, bà Nh còn nợ Ngân hàng tổng số tiền theo 02 hợp đồng tín dụng số LAV220034162/1012 ngày 21/04/2022 và LAV220038108/ 1012 ngày 04/05/2022 đã ký là 7.353.840.000 đồng, trong đó: tiền vốn vay là 7.000.000.000 đồng, tiền lãi quá hạn tính đến ngày 05/4/2023 là 353.840.000 đồng và tổng dư nợ thẻ tín dụng theo Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 26/4/2022 tạm tính đến ngày 05/4/2023 là 56.960.000 đồng, bao gồm: gốc là 49.191.000 đồng và lãi là 7.769.000 đồng; tổng cộng số tiền là 7.410.800.000 (bảy tỉ bốn trăm mười triệu tám trăm ngàn) đồng.

Ngân hàng X và bà Lê Thị Hồng Nh cùng thống nhất bà Nh đồng ý giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng X được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 107/2022/EIB-Q10/TC/KHCN ngày 04/5/2022 là Quyền sử dụng đất 193,9m² thuộc TĐS 1427 – TBĐS 18 tọa lạc tại phường Thạnh Xuân, Quận 12, Tp.Hồ Chí Minh để thu hồi nợ cho Ngân hàng X; trường hợp tài sản đảm bảo không đủ để trả nợ cho

Ngân hàng X thì bà Lê Thị Hồng Nh còn phải tiếp tục trả nợ cho TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam số tiền còn thiếu cho đến khi trả xong nợ. Trường hợp bà Lê Thị Hồng Nh thanh toán được toàn bộ khoản nợ thì Ngân hàng X phải trả lại cho bà Nh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 648187, số vào sổ cấp GCN CH01358 do UBND Quận 12 cấp ngày 27/10/2010, cập nhật biến động ngày 26/7/2017, ngày 23/4/2018, ngày 17/5/2018 và ngày 29/4/2022 theo quy định pháp luật.

Thi hành án tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Bà Lê Thị Hồng Nh phải tiếp tục trả lãi từ ngày 06/4/2023 trên số tiền còn thiếu cho đến khi thi hành xong theo mức lãi suất được quy định trong Hợp đồng tín dụng số LAV220034162/1012 ngày 21/04/2022; Khế ước nhận nợ số 1012LDS220000848 ngày 21/04/2022; Hợp đồng tín dụng số LAV220038108/1012 ngày 04/05/2022, Khế ước nhận nợ số 1012LDS220000948 ngày 04/5/2022 và Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 26/4/2022 mà hai bên đã ký (số tiền vay tương ứng theo từng hợp đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm là 57.705.400 (năm mươi bảy triệu bảy trăm lẻ năm ngàn bốn trăm) đồng, bà Lê Thị Hồng Nh tự nguyện chịu toàn bộ, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với chi phí xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất 193,9m² thuộc TĐS 1427 – TBĐS 18 tọa lạc tại phường Thạnh Xuân, Quận 12, Tp.Hồ Chí Minh, bà Lê Thị Hồng Nh tự nguyện chịu. Bà Nh có trách nhiệm phải trả lại cho Ngân hàng X số tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp là 10.000.000 đồng theo Phiếu thu số 57 ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

Ngân hàng X được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 57.590.365 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0008028 ngày 14/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Phạm Minh Vương